



**GIẤY ĐỀ NGHỊ KIỂM HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG  
HỆ THỐNG VEEFIN- SCF  
(Dành cho Khách hàng là Doanh nghiệp trung tâm – Anchor)**

**KÍNH GỬI: NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK)**

Mã khách hàng:

CN/PGD: .....

Số: .....

**A- GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HỆ THỐNG VEEFIN-SCF**

**I. Thông tin Khách hàng:**

**Tên Khách hàng (Theo ĐKKD):**

Mã số doanh nghiệp: .....do Sở KH&ĐT .....cấp lần đầu ngày ...../...../....., đăng ký bổ sung lần .....vào ngày ...../...../..... (ghi lần đăng ký bổ sung mới nhất, nếu chưa đăng ký bổ sung lần nào thì bỏ nội dung này).

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại liên hệ: .....

Fax: ..... Email: .....

Đại diện: ..... Chức vụ: .....

(Theo Văn bản ủy quyền số ..... ngày ...../...../..... của .....

**II. Đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF với các thông tin sau:**

**1. Vai trò tham gia:**

- Bên mua hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Nhà Cung ứng;
- Bên bán hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Đại lý/Nhà Phân phối.

**2. Cách thức sử dụng Hệ thống Veefin-SCF:**

- Sử dụng Hệ thống Veefin-SCF để ghi nhận, xác nhận thông tin đơn hàng, hóa đơn.
- Sử dụng Hệ thống Veefin-SCF để ghi nhận, xác nhận thông tin đơn hàng, hóa đơn và/hoặc áp dụng kết nối trực tiếp giữa Hệ thống Veefin-SCF và hệ thống của Khách hàng (Host-to-Host) để chuyển thông tin đơn hàng, hóa đơn từ hệ thống của Khách hàng đến Hệ thống Veefin-SCF.

**3. Đăng ký Người truy cập Hệ thống Veefin-SCF:**

**Lưu ý:** Tên đăng nhập là Địa chỉ Email của Người truy cập đăng ký tại mục này và phải đảm bảo có độ dài tối thiểu sáu ký tự; không được sử dụng toàn bộ ký tự trùng nhau hoặc liên tục theo thứ tự trong bảng chữ cái, chữ số.

Khách hàng đăng ký cho những Cán bộ, nhân viên sau được truy cập và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF (tối thiểu 1 Người lập lệnh, 1 Người duyệt lệnh; trong đó Người lập lệnh, Người duyệt lệnh là những người khác nhau) với các chức năng cụ thể như sau:

Thông tin Người truy cập thứ nhất	Thông tin Người truy cập thứ hai
Họ tên: .....	Họ tên: .....
Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD: .....	Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD: .....
Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....	Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Thị thực nhập cảnh (nếu là Người nước ngoài): ...	Thị thực nhập cảnh (nếu là Người nước ngoài): ...
Địa chỉ Email: .....	Địa chỉ Email: .....
Điện thoại di động: .....	Điện thoại di động: .....
<b>Chức năng (Chỉ chọn một chức năng)</b>	<b>Chức năng (Chỉ chọn một chức năng)</b>
<input type="checkbox"/> Người Truy Vấn (Viewer)	<input type="checkbox"/> Người Truy Vấn (Viewer)
<input type="checkbox"/> Người Lập Lệnh (Maker)	<input type="checkbox"/> Người Lập Lệnh (Maker)
<input type="checkbox"/> Người Duyệt Lệnh (Checker)	<input type="checkbox"/> Người Duyệt Lệnh (Checker)
Thông tin Người truy cập thứ ba	Thông tin Người truy cập thứ tư
Họ tên: .....	Họ tên: .....
Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:.....	Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:.....
Ngày cấp.....Nơi cấp:.....	Ngày cấp.....Nơi cấp:.....
Thị thực nhập cảnh (nếu là Người nước ngoài): ...	Thị thực nhập cảnh (nếu là Người nước ngoài): .....
Địa chỉ Email: .....	Địa chỉ Email: .....
Điện thoại di động: .....	Điện thoại di động: .....
<b>Chức năng (Chỉ chọn một chức năng)</b>	<b>Chức năng (Chỉ chọn một chức năng)</b>
<input type="checkbox"/> Người Truy Vấn (Viewer)	<input type="checkbox"/> Người Truy Vấn (Viewer)
<input type="checkbox"/> Người Lập Lệnh (Maker)	<input type="checkbox"/> Người Lập Lệnh (Maker)
<input type="checkbox"/> Người Duyệt Lệnh (Checker)	<input type="checkbox"/> Người Duyệt Lệnh (Checker)

(Tất cả các thông tin của Khách hàng đều được VPBank lưu trữ và bảo mật theo đúng quy định của pháp luật và theo thỏa thuận với Khách hàng tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này)

#### 4. Ủy quyền sử dụng Hệ thống Veefin-SCF

**4.1. Người ủy quyền:** Là Khách hàng có thông tin theo Mục I. Thông tin Khách hàng của Giấy đề nghị này.

**4.2. Người được ủy quyền:** Là những Người truy cập có thông tin chi tiết được đăng ký tại Khoản 3 Mục II Giấy đề nghị này, Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc bất kỳ văn bản nào của Chúng tôi trong đó dẫn chiếu việc áp dụng ủy quyền này.

#### 4.3. Nội dung, phạm vi và thời hạn ủy quyền:

- (I) Với tư cách là Người được ủy quyền truy cập và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF bởi Khách hàng, từng Người được ủy quyền được thực hiện các công việc theo chức năng đã đăng ký tại Giấy đề nghị này, Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Nội dung của từng chức năng được quy định tại Phần B - Điều khoản và Điều kiện sử dụng dịch vụ Hệ thống Veefin-SCF.

- (II) Trong quá trình thực hiện các công việc được ủy quyền, Người được ủy quyền phải tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan và không được ủy quyền lại cho Người khác thực hiện các công việc được ủy quyền.
- (III) Việc hủy bỏ, thay thế ủy quyền tại văn bản này (nếu có) không làm chấm dứt trách nhiệm của Người được ủy quyền đối với các giao dịch do Người được ủy quyền đó đã thực hiện trên Hệ thống Veefin-SCF.
- (IV) Ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng được VPBank chấp thuận tại **Phần C – Phần dành cho Ngân hàng** dưới đây cho đến khi VPBank nhận được văn bản hủy bỏ/thay thế của Người ủy quyền và những thay đổi này đã được VPBank chấp thuận.

**4.4.** Người ủy quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật về các giao dịch do Người được ủy quyền xác lập trên Hệ thống Veefin-SCF trong phạm vi ủy quyền và xác nhận:

- (I) Đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền.
- (II) Đồng ý với mọi nội dung ủy quyền tại văn bản này và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp nào đối với VPBank liên quan đến việc VPBank thực hiện các giao dịch do Người được ủy quyền xác lập trên Hệ thống Veefin-SCF.

**5. Dịch vụ thanh toán tự động qua tài khoản thanh toán của VPBank thông qua Hệ thống Veefin-SCF (“Dịch vụ thanh toán tự động”)**

*(Lưu ý: Dịch vụ này chỉ áp dụng nếu Khách hàng là Bên mua hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Nhà Cung ứng và Khách hàng tích vào ô lựa chọn, nếu có đăng ký thì ghi nhận các thông tin tại nội dung đăng ký)*

**Không đăng ký theo Giấy đề nghị này.**

**Đăng ký Dịch vụ thanh toán tự động theo các thông tin sau:**

Bằng Giấy đề nghị này, Chúng tôi đồng ý cho VPBank được thực hiện tự động trích tiền từ số dư tài khoản thanh toán mà Chúng tôi đăng ký dưới đây để thanh toán tiền mua hàng hóa/ dịch vụ của Chúng tôi cho (các) Bên bán hàng như sau:

**a) Tài khoản thanh toán đăng ký trích tiền tự động (“Tài khoản trích tiền”):**  
.....

**b) Thông tin về hàng hóa, dịch vụ, Bên bán hàng, số tài khoản nhận tiền của Bên bán hàng:**

- **Loại hàng hóa, dịch vụ:** .....
- **Bên bán hàng:** Là các doanh nghiệp, tổ chức có tư cách pháp nhân bán hàng hóa/cung ứng dịch vụ cho Khách hàng thông qua (các) Hợp đồng mua bán hàng hóa/cung ứng dịch vụ ký kết giữa Bên mua hàng và Khách hàng (“Hợp đồng mua bán”); và Bên bán hàng đã được VPBank bao thanh toán toàn bộ số tiền (“Khoản phải thu”) phát sinh từ các Hợp đồng mua bán này theo Hợp đồng bao thanh toán hạn mức ký giữa VPBank và Bên bán hàng.
- **Số tài khoản nhận tiền của Bên bán hàng:** Là số tài khoản thanh toán của Bên bán hàng mở tại VPBank để nhận Khoản phải thu phát sinh từ Hợp đồng mua bán giữa Khách hàng và Bên bán hàng mà Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán cho Bên bán hàng. Tài khoản nhận tiền của Bên bán hàng phải trùng khớp thông tin với Tài khoản bao thanh toán của Bên bán hàng được ghi nhận tại Hợp đồng bao thanh toán hạn mức ký giữa VPBank và Bên bán hàng.

*Thông tin của Bên bán hàng và Số tài khoản nhận tiền của Bên bán hàng sẽ được ghi nhận chi tiết tại các **Đề nghị bổ sung thông tin Dịch vụ thanh toán tự động** được ký bởi Khách hàng và được VPBank chấp thuận. Đề nghị bổ sung thông tin Dịch vụ thanh toán tự động đã được VPBank chấp thuận là một phần gắn liền, không tách rời của Giấy đề nghị kèm hợp đồng cung*

*cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF (Dành cho Khách hàng là Doanh nghiệp trung tâm – Anchor) này.*

- c) Số tiền thanh toán (số tiền tự động trích):** VPBank được tự động trích nợ số tiền bằng hoặc thấp hơn (trong trường hợp số dư khả dụng trên Tài khoản trích tiền nhỏ hơn giá trị hóa đơn đến hạn phải thanh toán) giá trị hóa đơn đã được Chúng tôi xác nhận/ ghi nhận thông tin thông qua việc đăng nhập vào Hệ thống Veefin-SCF bằng tên đăng nhập, mật khẩu đã đăng ký với VPBank hoặc đã được Chúng tôi chuyển thông tin trực tiếp từ Hệ thống của Chúng tôi tới Hệ thống Veefin-SCF thông qua việc kết nối trực tiếp giữa Hệ thống Veefin-SCF và Hệ thống của Chúng tôi (Host-to-Host) trong Thời hạn đăng ký thanh toán tự động.
- d) Thời điểm trích tiền để thanh toán:** Vào ngày đến hạn thanh toán được ghi nhận trên từng hóa đơn đã được Chúng tôi xác nhận/ ghi nhận trên hoặc chuyển tới Hệ thống Veefin-SCF.
- e) Nguyên tắc trích tiền:** Việc trích tiền tự động được thực hiện theo các nguyên tắc sau:
- Trong trường hợp số dư khả dụng trên Tài khoản trích tiền không đủ tiền để trích theo đúng giá trị hóa đơn đến hạn thanh toán được Khách hàng xác nhận/ ghi nhận trên hoặc chuyển tới Hệ thống Veefin-SCF, VPBank có quyền trích toàn bộ số dư khả dụng trên Tài khoản trích tiền để thanh toán cho Bên bán hàng.
  - VPBank sẽ dừng thực hiện trích tiền trên Tài khoản trích tiền kể từ thời điểm chấm dứt Dịch vụ thanh toán tự động có hiệu lực theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này.
- f) Thời hạn đăng ký thanh toán tự động đối với từng tài khoản thanh toán:** Kể từ ngày Đại diện VPBank ký, đóng dấu vào **Phần C – Phần dành cho Ngân hàng của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF** này cho đến khi xảy ra một trong các sự kiện sau, tùy theo sự kiện nào đến trước: **(i)** Chúng tôi có đề nghị chấm dứt việc đăng ký Dịch vụ thanh toán tự động qua tài khoản thanh toán và được VPBank chấp thuận và chấm dứt trên hệ thống; hoặc **(ii)** VPBank chấm dứt việc cung cấp Dịch vụ thanh toán tự động này; hoặc **(iii)** Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này bị chấm dứt hiệu lực.
- g) Khi sử dụng Dịch vụ thanh toán tự động này, Chúng tôi cam kết và đồng ý rằng:**
- Chúng tôi sẽ hoàn toàn sử dụng Dịch vụ thanh toán tự động đăng ký tại Mục này để thanh toán tiền mua hàng hóa/ dịch vụ cho Bên bán hàng đã đăng ký theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này và không thanh toán thông qua bất kỳ phương thức nào khác **trừ** trường hợp Dịch vụ thanh toán tự động này bị từ chối, hủy bỏ vì bất kỳ lý do nào. Chúng tôi đồng ý rằng VPBank không phải chịu bất cứ trách nhiệm nào trong trường hợp VPBank thanh toán cho các Bên bán hàng đã đăng ký theo thông tin hóa đơn được Khách hàng xác nhận/ ghi nhận trên hoặc chuyển tới Hệ thống Veefin-SCF mà không phụ thuộc vào việc Chúng tôi đã thực hiện thanh toán thông qua phương thức khác.
  - VPBank chỉ tự động trích tiền từ số dư khả dụng Tài khoản trích tiền mà Chúng tôi đã đăng ký để thanh toán tiền mua hàng hóa/ dịch vụ của Chúng tôi cho (các) Bên bán hàng có thông tin tại **Đề nghị bổ sung thông tin Dịch vụ thanh toán tự động** đã được VPBank chấp thuận với điều kiện rằng thông tin của Bên bán hàng và số tài khoản nhận tiền phải trùng khớp với thông tin tại Hợp đồng bao thanh toán hạn mức ký giữa VPBank và Bên bán hàng.
  - Trong trường hợp có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào về các thông tin hóa đơn được Chúng tôi xác nhận/ ghi nhận trên hoặc chuyển tới Hệ thống Veefin-SCF, VPBank được miễn trừ tất cả các trách nhiệm liên quan đến việc tự động trích tiền từ số dư khả dụng Tài khoản trích tiền của Chúng tôi theo các thông tin hóa đơn này và Chúng tôi sẽ tự giải quyết với các Bên bán hàng.

- Trừ trường hợp giữa VPBank và Chúng tôi và/hoặc Bên bán hàng có thỏa thuận khác, Chúng tôi đồng ý với thứ tự ưu tiên thanh toán như sau và bất kỳ thứ tự thanh toán khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ:
  - + Trường hợp có nhiều hóa đơn có thông tin được Chúng tôi xác nhận/ ghi nhận trên hoặc chuyển tới Hệ thống Veefin-SCF: Giao dịch thanh toán nào có hóa đơn đến hạn thanh toán trước sẽ được ưu tiên thanh toán trước.
  - + Trường hợp thời điểm đến hạn thanh toán theo thông tin hóa đơn được Chúng tôi xác nhận/ ghi nhận trên hoặc chuyển tới Hệ thống Veefin-SCF trùng với thời điểm thanh toán nghĩa vụ tài chính của Chúng tôi tại VPBank: Các nghĩa vụ tài chính của Chúng tôi tại VPBank (bao gồm thanh toán gốc/ phí/ lãi...) sẽ được ưu tiên thanh toán trước.
  - + Trường hợp thời điểm đến hạn thanh toán theo thông tin hóa đơn được Chúng tôi xác nhận/ ghi nhận trên hoặc chuyển tới Hệ thống Veefin-SCF trùng với thời điểm Tài khoản trích tiền phát sinh giao dịch thanh toán: Giao dịch thanh toán bằng tài khoản thanh toán sẽ được ưu tiên thực hiện trước.
- Việc chấm dứt Dịch vụ thanh toán tự động có hiệu lực sau khi VPBank hoàn thành thao tác hủy bỏ trên hệ thống.

## 6. Cam kết của Khách hàng:

Bằng việc ký Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này, Chúng tôi:

- (i) Cam đoan và xác nhận những thông tin đăng ký trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã cung cấp;
- (ii) Cam kết tất cả các tài liệu, hồ sơ mà Chúng tôi cung cấp cho VPBank là đúng sự thật và chính xác trên mọi phương diện và không có thông tin nào được che giấu hoặc làm sai lệch; và Đồng ý để VPBank xác thực thông tin nêu trên từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà VPBank có được;
- (iii) Đồng ý cho VPBank sử dụng các thông tin về Chúng tôi và các khoản tín dụng, giao dịch thẻ, tài khoản của Chúng tôi bao gồm cả các thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Chúng tôi cung cấp; các hợp đồng, văn bản ký kết giữa Chúng tôi và VPBank để cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp thông tin tín dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, hoặc cung cấp cho Bên bán hàng/ Bên mua hàng của Chúng tôi, hoặc cung cấp cho các đối tác liên quan trong việc hợp tác với VPBank để cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và/ hoặc phát triển sản phẩm, dịch vụ của VPBank;
- (iv) Trong quá trình sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, trường hợp Chúng tôi thực hiện thay đổi thông tin về: Tên Khách hàng, địa chỉ trụ sở trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán tại VPBank, Chúng tôi đồng ý để VPBank được chủ động cập nhật các thông tin thay đổi này trên Hệ thống Veefin-SCF tương ứng để khớp đúng. Chúng tôi cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện hoặc tranh chấp nào với VPBank về vấn đề này.
- (v) Đảm bảo các thông tin xác nhận, các chứng từ cung cấp qua Hệ thống Veefin-SCF là chính xác, đầy đủ theo quy định của VPBank, quy định của pháp luật và hoàn toàn khớp đúng với chứng từ gốc.
- (vi) Luôn đảm bảo Tài khoản trích tiền có đủ số dư khả dụng khi các giao dịch thanh toán tự động được VPBank xử lý.
- (vii) Không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện gì trong trường hợp VPBank chấm dứt việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cho chúng tôi do lỗi phát sinh từ phía Chúng tôi hoặc VPBank đơn phương xét thấy cần thiết chấm dứt cung cấp Hệ thống Veefin-SCF, dịch vụ trên Hệ thống Veefin-SCF theo quy định/chính sách của VPBank.

- (viii) Thực thi các nghĩa vụ của Chúng tôi theo quy định sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này và của Pháp luật có liên quan.
- (ix) Đồng ý rằng, nếu nội dung chấp thuận của VPBank tại **Phần C – Phần dành cho Ngân hàng** khác với nội dung mà Chúng tôi đề nghị thì nội dung chấp thuận của VPBank sẽ có giá trị áp dụng và được coi là thỏa thuận chính thức giữa Chúng tôi và VPBank, Chúng tôi chấp thuận và chịu ràng buộc nghĩa vụ với VPBank theo nội dung chấp thuận của VPBank.
- (x) Hiểu rõ việc điền đầy đủ thông tin theo Phần A – Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này không đảm bảo VPBank chấp thuận cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cho Chúng tôi và VPBank có thể từ chối cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cũng như có thể lựa chọn giữ lại các giấy tờ liên quan được cung cấp bởi Chúng tôi để xử lý hồ sơ cho dù hồ sơ của Chúng tôi có được chấp nhận hay bị từ chối;
- (xi) Đã đọc, hiểu rõ và đồng ý thực hiện đúng với các quy định tại Phần B - Điều khoản và Điều kiện sử dụng dịch vụ Hệ thống Veefin-SCF ("**Bản Điều Khoản Và Điều Kiện**"). Chúng tôi đồng ý rằng các điều khoản của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện đã bảo đảm được sự bình đẳng giữa Chúng tôi và VPBank trong các giao dịch về dịch vụ này; khi Chúng tôi chấp nhận ký vào Giấy đề nghị kèm hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này thì coi như Chúng tôi đã chấp nhận các điều khoản, điều kiện tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện, bao gồm cả các điều khoản về miễn trách nhiệm của mỗi bên, tăng trách nhiệm hoặc loại bỏ quyền lợi chính đáng của bất kỳ bên nào;
- (xii) Xác nhận rằng việc ký vào Giấy đề nghị này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn;
- (xiii) Giấy đề nghị kèm hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này sẽ được lập thành .... bản, có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực kể từ ngày Đại diện VPBank ký, đóng dấu vào Phần C – Phần dành cho Ngân hàng. VPBank sẽ gửi để Khách hàng giữ 01 bản, Ngân hàng giữ .... bản.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán<sup>1</sup>**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Đại diện hợp pháp của Khách hàng<sup>2</sup>**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup>Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán (đăng ký trong hồ sơ mở TKTT với Ngân hàng) và áp dụng đối với trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng Dịch vụ trích tiền tự động từ tài khoản thanh toán.

<sup>2</sup> Người đại diện theo pháp luật hoặc Người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền hợp lệ.

## B- ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG HỆ THỐNG VEEFIN-SCF

Điều khoản và điều kiện sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này (“**Bản Điều Khoản Và Điều Kiện**”) cùng với **Phần A - Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF** và **Phần C – Phần dành cho Ngân hàng** tạo thành một bản Hợp đồng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF hoàn chỉnh (“**Hợp đồng**”) giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Khách hàng.

Bằng việc Đại diện có thẩm quyền của Khách hàng ký, đóng dấu vào Phần A - Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và Đại Diện VPBank ký, đóng dấu vào Phần C – Phần dành cho Ngân hàng, VPBank và Khách hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank sau:

### Điều 1. Giải thích từ ngữ:

1. Trong Hợp đồng, trừ khi ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a) **VPBank/Ngân hàng:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. VPBank/Ngân hàng được hiểu bao gồm bất kỳ: Hội sở chính, Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
  - b) **Giấy đề nghị:** Là Phần A (Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF) của Hợp đồng mà Khách hàng đã ký, được hiểu bao gồm cả các Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của Khách hàng đã được VPBank chấp thuận.
  - c) **Khách hàng:** Là Bên mua hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Nhà Cung ứng hoặc Bên bán hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Đại lý/Nhà Phân phối được thực hiện trên Hệ thống Veefin-SCF. Khách hàng có các thông tin như nêu tại Giấy đề nghị.
  - d) **Chương trình tài trợ chuỗi:** Là chương trình tài trợ chuỗi Nhà Cung ứng, chương trình tài trợ chuỗi Đại lý/Nhà Phân phối của VPBank triển khai từng thời kỳ.
  - e) **Bên bán hàng:** Là bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình tài trợ chuỗi.
  - f) **Bên mua hàng:** Là bên mua hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình tài trợ chuỗi.
  - g) **Hệ thống Veefin-SCF/ Hệ thống:** Là một tập hợp có cấu trúc các trang thiết bị phần cứng, hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống mạng truyền thông và an ninh bảo mật để sản xuất, truyền nhận, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin số phục vụ cho việc quản lý và cung cấp dịch vụ theo Chương trình tài trợ chuỗi.
  - h) **Người truy cập:** Là cá nhân được Khách hàng phân quyền/ủy quyền sử dụng, thực hiện các thao tác trên Hệ thống Veefin-SCF. Người truy cập hệ thống bao gồm: **Người truy vấn (Viewer)**, **Người lập lệnh (Maker)**, **Người duyệt lệnh (Checker)** theo đăng ký của Khách hàng tại Giấy đề nghị, cụ thể:
    - **Viewer – Người truy vấn:** Là Người được truy vấn (xem) toàn bộ thông tin của Khách hàng và các giao dịch đã thực hiện trên Hệ thống Veefin-SCF.
    - **Maker – Người lập lệnh:** Là Người được phép khởi tạo/ lập Lệnh giao dịch; truy vấn và trích xuất các báo cáo theo quy định tại Hợp đồng trên Hệ thống Veefin-SCF.
    - **Checker – Người duyệt lệnh:** Là Người thực hiện việc xem xét, kiểm tra, từ chối hoặc chấp thuận Lệnh giao dịch do Người lập lệnh khởi tạo; truy vấn và trích xuất các báo cáo theo quy định tại Hợp đồng trên Hệ thống Veefin-SCF. Khi Người duyệt lệnh chấp thuận Lệnh giao dịch, hệ thống thực hiện Lệnh giao dịch theo lệnh của Người duyệt lệnh.
  - i) **Mật khẩu:** Là chuỗi các ký tự mà Người truy cập phải nhập để Hệ thống Veefin-SCF xác thực khi đăng nhập vào hệ thống.

- j) **Tên đăng nhập:** Là tên Người truy cập sử dụng mỗi lần truy cập vào Hệ thống Veefin-SCF. Mỗi Người truy cập Hệ thống Veefin-SCF của Khách hàng sẽ có một “Tên đăng nhập” duy nhất trong Hệ thống Veefin-SCF.
  - k) **Thiết bị điện tử:** Là các thiết bị hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử hoặc công nghệ tương tự mà bằng việc sử dụng thiết bị này, Khách hàng có thể kết nối đến Hệ thống Veefin-SCF để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF do VPBank cung cấp. Thiết bị điện tử có thể bao gồm (nhưng không giới hạn) máy tính cá nhân, điện thoại di động có tính năng kết nối internet với các hình thức kết nối khác nhau như ADSL, GPRS, 3G, Wifi...
  - l) **Hệ thống của Khách hàng:** Là hệ thống điện tử thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Khách hàng kết nối tự động với Hệ thống Veefin-SCF, thông qua đó Khách hàng gửi thông tin đơn hàng, hóa đơn tới VPBank để phục vụ cho Chương trình tài trợ chuỗi của VPBank.
  - m) **Kết nối hệ thống (Host-to-Host):** Là việc Hệ thống của Khách hàng kết nối trực tiếp với Hệ thống Veefin-SCF cho phép Khách hàng gửi thông tin đơn hàng, hóa đơn từ Hệ thống của Khách hàng đến Hệ thống Veefin-SCF để phục vụ cho Chương trình tài trợ chuỗi của VPBank.
  - n) **Lệnh giao dịch:** Là các chỉ thị/yêu cầu/xác nhận của Khách hàng được xác lập trên Hệ thống Veefin-SCF trong khuôn khổ Chương trình tài trợ chuỗi của VPBank. Lệnh giao dịch có thể là lệnh tạo lập, xác nhận thông tin đơn hàng, hóa đơn, lệnh truy vấn và các lệnh giao dịch hợp pháp khác được Khách hàng thực hiện trên Hệ thống Veefin-SCF thông qua Người lập lệnh, Người duyệt lệnh hoặc qua Kết nối hệ thống (Host-to-Host).
  - o) **Yếu tố bảo mật:** Là Tên đăng nhập, Mật khẩu, câu hỏi bảo mật, số điện thoại của Khách hàng, mã số bảo mật, mã xác thực (OTP), chữ ký số của Khách hàng, các yếu tố nhận diện sinh trắc học hay bất kỳ yếu tố nào khác mà Khách hàng đăng ký với VPBank hoặc được VPBank cung cấp và/hoặc nhận diện, xác thực khi Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Tùy từng Lệnh giao dịch mà Khách hàng thực hiện, một hoặc một số yếu tố nêu trên sẽ được VPBank sử dụng để xác thực Khách hàng trên cơ sở phù hợp với phương thức xác thực mà VPBank quy định cho giao dịch đó.
  - p) **Chữ ký số (chữ ký số-Token CA):** Là một dạng chữ ký điện tử được tạo ra bằng sự biến đổi một thông điệp dữ liệu sử dụng hệ thống mật mã không đối xứng theo đó người có được thông điệp dữ liệu ban đầu và khoá công khai của người ký có thể xác định được chính xác việc biến đổi nêu trên được tạo ra bằng đúng khoá bí mật tương ứng với khoá công khai trong cùng một cặp khóa và sự toàn vẹn nội dung của thông điệp dữ liệu kể từ khi thực hiện việc biến đổi nêu trên. Chữ ký số gắn liền/kết hợp một cách hợp lý với Lệnh giao dịch có khả năng xác nhận người ký Lệnh giao dịch và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với Lệnh giao dịch được ký.
  - q) **Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF:** Là đối tác thực hiện cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cho VPBank thông qua thỏa thuận giữa VPBank và đối tác đó (“**Thỏa thuận hợp tác**”).
  - r) **Ngày làm việc:** Là bất kỳ ngày nào, trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày nghỉ lễ theo quy định của Ngân hàng.
2. Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, sẽ được hiểu theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và các quy định khác có liên quan của Pháp luật và của VPBank.

**Điều 2. Cung Cấp Hệ thống Veefin-SCF, Mật Khẩu, Tên Truy Cập, Chữ Ký và Chứng Từ Điện Tử**



1. Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu kỹ các yêu cầu để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, bao gồm các tiện ích cũng như các rủi ro có thể gặp phải, Khách hàng đề nghị và VPBank đồng ý cung cấp cho Khách hàng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank trên cơ sở Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Thông tin chi tiết các nội dung do Khách hàng đăng ký để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF do Khách hàng lập và đã được xác nhận bởi VPBank.
2. Sau khi Khách hàng đã hoàn thiện các thủ tục đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF theo quy định của VPBank và VPBank đã thực hiện kiểm tra thông tin của Khách hàng, VPBank sẽ gửi thông báo kích hoạt sử dụng Hệ thống Veefin-SCF cho từng Người truy cập của Khách hàng theo địa chỉ email/số điện thoại Khách hàng đã đăng ký tại Giấy đề nghị, Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Khi truy cập để kích hoạt sử dụng Hệ thống Veefin-SCF theo chỉ dẫn đã được VPBank gửi cho từng Người truy cập, Người truy cập tiến hành tự tạo mật khẩu. Mật khẩu phải có độ dài ít nhất 8 ký tự, bao gồm chữ hoa, thường, số và ký tự đặc biệt; thời gian hiệu lực của mật khẩu tối đa 12 tháng. Việc kích hoạt sử dụng hệ thống được xem là thành công khi Người truy cập đăng nhập lần đầu thành công bằng Tên đăng nhập do VPBank thông báo và mật khẩu do Người truy cập tự tạo trên Hệ thống Veefin-SCF. Việc đăng ký, thay đổi, hủy bỏ, cấp lại Mật khẩu và Tên đăng nhập được thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng hoặc của VPBank và chỉ có giá trị khi VPBank xác nhận về việc đăng ký, thay đổi, hủy bỏ, cấp lại đó.
3. Khách hàng đồng ý rằng các giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF được coi là được xác lập bởi Khách hàng và không thể bị từ chối khi Hệ thống xác thực được Chữ ký điện tử của Khách hàng và/hoặc (các) Yếu tố bảo mật được sử dụng là của Khách hàng. Các bên đồng ý rằng Chữ ký điện tử của Khách hàng là chữ ký được nhận dạng, xác thực thông qua Hệ thống của VPBank hoặc hệ thống khác do VPBank chỉ định. Bất kỳ hành động nào của Khách hàng nhằm xác lập, thực hiện các giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF (như đăng nhập bằng Tên đăng nhập, Mật khẩu; Khách hàng kê khai thông tin tạo lập chứng từ điện tử, kê khai số tài khoản thanh toán, kích chọn chấp thuận/tiếp tục trên hệ thống để thực hiện giao dịch; nhập mã OTP; ký số lên chứng từ điện tử bằng chữ ký số của Khách hàng; nhấn tin theo cú pháp từ số điện thoại đã đăng ký với VPBank; gọi điện bằng số điện thoại đã đăng ký tới VPBank ...) được coi là Khách hàng đã sử dụng Chữ ký điện tử để ký kết các Chứng từ điện tử với VPBank. Không phụ thuộc vào các quy định khác của Bản Điều Khoản Và Điều Khoản này, Khách hàng hiểu và đồng ý rằng, khi Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, bất kỳ Yếu tố bảo mật nào của Khách hàng, sau khi được Hệ thống của VPBank xác nhận là hợp lệ cũng được coi là Chữ ký điện tử của Khách hàng và Chứng từ điện tử được coi là đã được ký kết bởi Khách hàng khi Hệ thống của VPBank xác thực Khách hàng và xác nhận sự chấp thuận của Khách hàng với Chứng từ điện tử đó thông qua xác thực các Yếu tố bảo mật và quá trình Khách hàng thực hiện các hành động để hoàn tất các Lệnh giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF.
4. Chữ ký điện tử của Khách hàng được tạo lập, xác thực theo quy định tại Bản Điều Khoản Và Điều Khoản này có giá trị pháp lý như chữ ký bằng tay của Khách hàng trên văn bản giấy và có giá trị chứng minh sự đồng ý/chấp thuận của Khách hàng đối với Chứng từ điện tử được ký. Khách hàng theo đó sẽ có quyền và chịu sự ràng buộc đầy đủ bởi các nghĩa vụ với VPBank theo quy định tại các Chứng từ điện tử tương ứng, quy định của Bản Điều Khoản Và Điều Khoản này, quy định của VPBank và quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng từ, dữ liệu liên quan đến việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc giao dịch giữa VPBank và Khách hàng, các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống của VPBank sẽ là bằng chứng về việc giao dịch của Khách hàng với VPBank và có giá trị pháp lý. Đối với các Lệnh giao dịch phải có chứng từ gốc kèm theo theo quy định của VPBank, Lệnh giao

dịch chỉ được coi là có hiệu lực và được thực hiện khi VPBank nhận đủ các chứng từ gốc kèm theo.

5. Chứng từ được sử dụng trong Hệ thống Veefin-SCF là chứng từ điện tử. Chứng từ điện tử là thông điệp dữ liệu điện tử do Hệ thống Veefin-SCF tự động tạo lập trên cơ sở các Lệnh giao dịch do Khách hàng thực hiện hoặc do Hệ thống tự động thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng. Chứng từ điện tử có giá trị pháp lý như văn bản gốc do Khách hàng ký lập và ràng buộc trách nhiệm của Khách hàng đối với các Lệnh giao dịch liên quan. Khách hàng cam kết chấp nhận vô điều kiện mọi chứng từ điện tử do Hệ thống Veefin-SCF tạo ra và không có bất cứ khiếu kiện, khiếu nại nào đối với các giao dịch liên quan.
6. Các bên hiểu rằng, Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF thông qua Người truy cập và Người truy cập thiết lập các Lệnh giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF theo các nguyên tắc/quy định tại Hợp đồng sẽ ràng buộc trách nhiệm của Khách hàng. Đồng thời, tất cả quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và ràng buộc theo Hợp đồng cũng được áp dụng cho cả Người truy cập.

### **Điều 3. Đăng Ký Sử Dụng Hệ Thống Veefin-SCF**

1. Trong quá trình sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, Khách hàng có thể thay đổi các thông tin liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF đã đăng ký với VPBank. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thay đổi Hệ thống Veefin-SCF thực hiện theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
2. Khách hàng có thể đăng ký sử dụng và thay đổi thông tin đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank tại tất cả các Điểm giao dịch của VPBank.

### **Điều 4. Sử Dụng Hệ Thống Veefin-SCF**

1. Theo Hợp đồng, VPBank đồng ý cung cấp cho Khách hàng Hệ thống Veefin-SCF gồm các tính năng cho phép Khách hàng thực hiện các Lệnh giao dịch dưới đây:
  - a) **Lệnh ghi nhận thông tin đơn hàng, thông tin hóa đơn:** Hệ thống cho phép Khách hàng ghi nhận thông tin đơn hàng, hóa đơn kèm theo đăng tải trực tiếp bản scan đơn hàng, bản scan hóa đơn hoặc hóa đơn điện tử.
  - b) **Lệnh xác nhận thông tin đơn hàng, thông tin hóa đơn:** Hệ thống cho phép Khách hàng xác nhận thông tin đơn hàng, hóa đơn mà Bên mua hàng/Bên bán hàng của Khách hàng đã ghi nhận trên Hệ thống Veefin-SCF.
  - c) **Lệnh truy vấn, báo cáo (Report – Dashboard):** Hệ thống cho phép Khách hàng truy vấn (xem) và trích xuất các báo cáo liên quan đến quản lý đơn hàng, quản lý chi tiết các hóa đơn, quản lý các khoản thanh toán.
  - d) **Lệnh chuyển thông tin đơn hàng, thông tin hóa đơn từ Hệ thống của Khách hàng tới Hệ thống Veefin-SCF:** Áp dụng đối với Khách hàng có Kết nối hệ thống (Host-to-Host). Việc Khách hàng chuyển thông tin hóa đơn, đơn hàng qua Kết nối hệ thống (Host to Host) đồng nghĩa với việc Khách hàng đã xác nhận thông tin hóa đơn, đơn hàng đó với VPBank và Bên mua hàng/Bên bán hàng.
  - e) **Các Lệnh giao dịch khác theo đăng ký của Khách hàng và được VPBank chấp thuận trong từng thời kỳ.**
2. Thực hiện Lệnh giao dịch:
  - a) Khách hàng gửi các Lệnh giao dịch đến VPBank thông qua Hệ thống Veefin-SCF hoặc thông qua Kết nối hệ thống (Host-to-Host). Các Lệnh giao dịch phải được Khách hàng lập với các thông tin chính xác và đầy đủ theo quy định của VPBank. Đối với Lệnh giao dịch (ngoại trừ Lệnh truy vấn, báo cáo) do Người truy cập thực hiện trên Hệ thống Veefin-SCF, Khách hàng thực hiện qua các bước là lập lệnh và duyệt lệnh.

- b) Thời gian thực thi các Lệnh giao dịch: sẽ được VPBank ghi nhận/ triển khai thực hiện ngay khi nhận được lệnh hợp lệ.
- c) Khách hàng chấp nhận rằng bất cứ hành động nào truy cập vào Hệ thống Veefin-SCF bằng chính Tên đăng nhập và Mật khẩu của Khách hàng đều được VPBank xem là do chính Khách hàng chủ động tạo ra và Khách hàng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của bất kỳ Lệnh giao dịch nào được thực hiện từ hành động truy cập đó. VPBank không có trách nhiệm phải áp dụng bất kỳ hình thức kiểm tra tính xác thực nào đối với các Lệnh giao dịch ngoài việc kiểm tra đúng Tên đăng nhập, Mật khẩu và phương thức xác thực đã được Khách hàng lựa chọn.
- d) Khách hàng phải đảm bảo rằng, mọi Lệnh giao dịch yêu cầu VPBank thực hiện đều đã được Khách hàng kiểm tra chặt chẽ, và VPBank tùy thuộc vào sự xem xét của mình, có quyền từ chối tất cả các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Khách hàng đối với Lệnh giao dịch đã được thực hiện. Việc đối chiếu các Lệnh giao dịch đã được VPBank thực hiện với các chứng từ, văn bản (nếu có) không ảnh hưởng tới giá trị, hiệu lực của các Lệnh giao dịch này.
- e) Mọi dữ liệu, thông tin ghi nhận trên Hệ thống Veefin-SCF về việc nhận và xử lý các Lệnh giao dịch của Khách hàng cũng như nội dung của các Lệnh giao dịch này cho dù được thể hiện dưới bất kỳ hình thức nào đều được coi là bằng chứng có giá trị pháp lý chứng minh việc Khách hàng đã sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và Khách hàng phải chịu trách nhiệm về các Lệnh giao dịch đã thực hiện.

## **Điều 5. Quyền Và Nghĩa Vụ Của VPBank**

### **1. Quyền của VPBank**

- a) Từ chối thực hiện các Lệnh giao dịch của Khách hàng nếu:
  - (i) VPBank phát hiện tại thời điểm thực hiện, Lệnh giao dịch đó không hợp lệ hoặc hệ thống bị lỗi, bị tấn công hoặc các nguyên nhân khác nằm ngoài khả năng kiểm soát của VPBank và ngăn cản VPBank thực hiện Lệnh giao dịch này;
  - (ii) Khách hàng không thực hiện đúng hoặc đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán theo dịch vụ thanh toán tự động theo hướng dẫn tại Hệ thống Veefin-SCF và theo quy định của VPBank;
  - (iii) Tài khoản thanh toán của Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ thanh toán tự động bị tạm khóa, bị đóng, hoặc không đủ điều kiện để thanh toán theo quy định của VPBank, theo quy định pháp luật;
  - (iv) Khách hàng không xuất trình hoặc xuất trình không đầy đủ các chứng từ chứng minh hợp lệ cho VPBank đối với các giao dịch mà theo quy định của pháp luật và/hoặc của VPBank, Khách hàng phải cung cấp chứng từ chứng minh;
  - (v) Lệnh giao dịch liên quan đến các cá nhân, tổ chức nằm trong danh sách đen, danh sách cảnh báo, danh sách phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố do các cơ quan có thẩm quyền ban hành và/hoặc khuyến nghị áp dụng và/hoặc bị áp dụng các chính sách cấm vận trừng phạt và/hoặc có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc lệnh giao dịch nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền và/hoặc khi lệnh giao dịch có liên quan đến các yếu tố cấm vận/trừng phạt theo quy định của các tổ chức quốc tế, quốc gia khác và thông lệ quốc tế về Phòng chống rửa tiền, cấm vận, trừng phạt;
  - (vi) Theo đánh giá của VPBank, Khách hàng vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm bất cứ cam kết, thỏa thuận nào tại Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, Hợp

- đồng và quy định sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank và/hoặc Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và pháp luật có liên quan;
- (vii) Khách hàng có hành vi gian lận, giả mạo liên quan đến việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF;
  - (viii) VPBank có quyết định chấm dứt triển khai cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
  - (ix) Xảy ra một trong các trường hợp mà VPBank phải chấm dứt Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận hợp tác được ký giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
  - (x) Thỏa thuận hợp tác giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF bị tạm dừng hoặc chấm dứt;
  - (xi) Hợp đồng bị chấm dứt theo yêu cầu của Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF hoặc VPBank thấy cần thiết phải chấm dứt;
  - (xii) Các trường hợp khác theo quy định của VPBank, quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- b) Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp các văn bản, tài liệu, chứng từ cần thiết để VPBank thực hiện các Lệnh giao dịch và không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ trong việc thực hiện các Lệnh giao dịch do chậm nhận được các văn bản, tài liệu, chứng từ từ Khách hàng.
  - c) Không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào xảy ra do các Yếu tố bảo mật của Khách hàng bị lộ, bị đánh cắp, bị lợi dụng vì bất kỳ lý do gì.
  - d) Không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh bởi việc không thể hủy bỏ, sửa đổi các Lệnh giao dịch đã được VPBank thực hiện hoặc chậm thực thi các Lệnh giao dịch của Khách hàng.
  - e) Không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, mất mát mà Khách hàng phải chịu phát sinh do lỗi của Khách hàng hoặc do Khách hàng không thực hiện đúng hướng dẫn của VPBank hoặc do hệ thống không thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng hoặc do các nguyên nhân khách quan nằm ngoài tầm kiểm soát của VPBank bao gồm nhưng không giới hạn trong các trường hợp rủi ro xảy ra do hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin, kỹ thuật,... bị trục trặc hoặc vì bất cứ lý do nào khác.
  - f) Không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa Khách hàng và Bên bán hàng/Bên mua hàng theo Lệnh giao dịch của Khách hàng.
  - g) Không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng sử dụng phần mềm, tài liệu hay tuân theo các chỉ dẫn liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF không do VPBank cung cấp.
  - h) Có quyền thay đổi các tài liệu liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF, thay đổi giao diện, địa chỉ website/ứng dụng để Khách hàng truy cập Hệ thống Veefin-SCF, thay đổi, thêm, bớt thông tin trên màn hình website/ứng dụng mà không cần thông báo cho Khách hàng.
  - i) Được quyền sử dụng hình ảnh, tên tuổi của Khách hàng cho các ấn phẩm quảng cáo liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF hay giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của VPBank, đối tác của VPBank, cảnh báo các rủi ro khi thực hiện dịch vụ và các thông báo khác phục vụ cho việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF theo các cách thức mà VPBank cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, email, thông báo trên website,...) với số lượng và thời gian không hạn chế.
  - j) Được áp dụng và thu các loại phí, phạt do Khách hàng vi phạm các quy định của pháp luật và của VPBank về sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Các loại phí, phạt và mức phí phạt được quy định trong biểu phí của VPBank áp dụng trong từng thời kỳ.

- k) Được quyền sửa đổi, bổ sung chính sách liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF theo yêu cầu kinh doanh của VPBank trong từng thời kỳ, và/hoặc nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật trong từng thời kỳ hoặc tuân thủ quy định của FATCA, KYC trên cơ sở bảo đảm việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. VPBank sẽ gửi thông báo cho Khách hàng về việc sửa đổi, bổ sung chính sách liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF trên màn hình Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc theo phương thức thông báo khác quy định tại Hợp đồng. Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi, bổ sung theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng Hệ thống Veefin-SCF sau thời điểm có hiệu lực của sửa đổi đó.
  - l) Cung cấp các tính năng mới, phiên bản mới nhất của Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng khi VPBank nâng cấp hoặc chỉnh sửa Hệ thống này.
2. Nghĩa vụ của VPBank:
- a) Tuân thủ quy định của pháp luật liên quan tới việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF. VPBank cam kết sẽ sử dụng nỗ lực cao nhất để bảo đảm khả năng hoạt động liên tục, tính ổn định và an toàn của Hệ thống Veefin-SCF.
  - b) Thực hiện các Lệnh giao dịch nhận được qua Hệ thống Veefin-SCF theo đúng quy định của Hợp đồng.
  - c) Cung cấp Hệ thống Veefin-SCF trong phạm vi Khách hàng đã đăng ký và thỏa thuận với VPBank. Trong trường hợp để bảo vệ Khách hàng hay theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật hay VPBank nghi ngờ Khách hàng vi phạm pháp luật, vi phạm Hợp đồng hay các nghĩa vụ khác trong quan hệ với VPBank, VPBank sẽ tạm ngừng cung cấp một số tính năng hay toàn bộ Hệ thống Veefin-SCF hay khóa quyền sử dụng Hệ thống Veefin-SCF hay khóa Tên đăng nhập ngay khi lý do trên phát sinh. Ngay sau đó, VPBank sẽ cố gắng liên hệ với Khách hàng bằng điện thoại, email hay hình thức khác phù hợp để thông báo về vấn đề này.
3. VPBank có các quyền, các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng và quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Khách Hàng**

1. Quyền của Khách hàng:
- a) Sử dụng Hệ thống Veefin-SCF trong phạm vi đã thỏa thuận với VPBank.
  - b) Thực hiện các quyền khác theo quy định của Hợp đồng và của pháp luật.
2. Nghĩa vụ của Khách hàng:
- a) Đảm bảo các thông tin cung cấp cho VPBank là đầy đủ và chính xác và có nghĩa vụ cập nhật và thông báo cho VPBank những thay đổi về thông tin đã đăng ký.
  - b) Bảo mật các Yếu tố bảo mật của Khách hàng đồng thời phải thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép các Yếu tố bảo mật này.
  - c) Chịu trách nhiệm vô điều kiện về tất cả các Lệnh giao dịch được lập bởi Tên đăng nhập và Mật khẩu của Khách hàng. Khách hàng phải chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại xảy ra do các Yếu tố bảo mật của Khách hàng bị lộ, bị đánh cắp, bị lợi dụng vì bất kỳ lý do gì, kể cả khi Hợp đồng hết hiệu lực.
  - d) Thông báo kịp thời cho VPBank để được hướng dẫn xử lý khi:
    - (i) Khách hàng không thể truy cập Hệ thống Veefin-SCF hay nghi ngờ Yếu tố bảo mật bị lộ, bị đánh cắp hay quên Mật khẩu, Tên đăng nhập;

- (ii) Khách hàng bị mất điện thoại nhận tin nhắn SMS; bị lừa đảo hoặc nghi ngờ bị lừa đảo; bị tin tặc hoặc nghi ngờ bị tin tặc tấn công;
  - (iii) Khách hàng phát hiện Yếu tố bảo mật và/hoặc Thiết bị điện tử và/hoặc Hệ thống của Khách hàng có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình. Theo đó, Khách hàng phải thông báo cho Ngân hàng ngay lập tức về bất kỳ việc kết nối trái phép nào vào Hệ thống hoặc về bất kỳ Lệnh giao dịch hoặc yêu cầu trái phép nào mà Khách hàng biết hoặc nghi ngờ hoặc nếu Khách hàng nghi ngờ ai đó biết các Yếu tố bảo mật của Khách hàng. Khách hàng có thể thông báo trực tiếp hoặc gọi tới các số điện thoại liệt kê trên trang mạng thuộc Hệ thống được Ngân hàng thông báo tùy từng thời điểm. Ngân hàng có thể yêu cầu Khách hàng xác nhận bằng văn bản bất kỳ chi tiết nào được Khách hàng cung cấp. Khách hàng cũng có thể nhận được yêu cầu thay đổi ngay Mật khẩu sang một Mật khẩu khác mà Khách hàng chưa từng sử dụng trước đó. Cho đến khi Ngân hàng xác nhận đã nhận được thông báo nói trên, Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc: (i) sử dụng Hệ thống, Hệ thống của Khách hàng, và (ii) việc thực hiện Lệnh giao dịch của người không được phép;
  - (iv) Khách hàng phát hiện bất kỳ một vấn đề bất thường nào hay các sự cố về mặt nghiệp vụ hoặc kỹ thuật liên quan đến sự an toàn trong Hệ thống Veefin-SCF.
- e) Sử dụng các biện pháp được cho là hợp lý để giảm thiệt hại cho mình khi có bất kỳ sự cố nào xảy ra liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến việc Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF nhưng không được gây thiệt hại cho VPBank dưới bất kỳ hình thức nào.
  - f) Kiểm tra các thông tin nhận được từ bất kỳ nguồn nào liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF trước khi sử dụng, kể cả địa chỉ website truy cập Hệ thống Veefin-SCF.
  - g) Thường xuyên kiểm tra trạng thái thực hiện các Lệnh giao dịch của mình và thông báo ngay cho VPBank nếu Lệnh giao dịch không được VPBank xử lý sau một khoảng thời gian hợp lý theo thông lệ và theo quy định của Hợp đồng.
  - h) Hợp tác, cung cấp chính xác tất cả các thông tin liên quan đến việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF khi VPBank có yêu cầu.
  - i) Tuân theo các thủ tục đăng ký, chỉ dẫn liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF của VPBank hay đơn vị, cá nhân được ủy quyền.
  - j) Không sử dụng hình ảnh, logo, thương hiệu của VPBank hay có liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF khi chưa được sự đồng ý của VPBank.
  - k) Có trách nhiệm cung cấp/hoàn thiện đầy đủ các chứng từ thực hiện giao dịch theo yêu cầu của VPBank (nếu có).
  - l) Khách hàng nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng dịch vụ như tính bảo mật, tính liên tục không bị gián đoạn, sự cố đường truyền, điện, mạng, thiết bị, vi rút, các lỗi kỹ thuật, các nhầm lẫn, hoặc gian lận và các rủi ro khác ... Khách hàng xác nhận đã có đánh giá, nhận biết đầy đủ về các rủi ro có thể phát sinh. Khách hàng chấp nhận thực hiện các Lệnh giao dịch và đồng ý miễn trừ trách nhiệm pháp lý và bồi thường thiệt hại cho VPBank về mọi rủi ro phát sinh. Khách hàng thừa nhận rằng tại một số thời điểm nhất định Khách hàng có thể sẽ không truy cập, sử dụng và thực hiện được một số hoặc tất cả các dịch vụ, giao dịch mà VPBank cung cấp do việc bảo trì hệ thống, lỗi đường truyền hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các trường hợp: hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, chiến tranh, bạo loạn,... hoặc các hạn chế khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không có bất kỳ sự khiếu nại nào. Khách hàng cam kết các hoạt động diễn ra do chứng từ điện tử của mình lập khớp đúng quy định và chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể xảy ra do vô tình hoặc cố ý để lộ Yếu tố bảo mật dẫn đến bị kẻ gian lợi dụng.

- m) Duy trì và/hoặc nâng cấp Hệ thống của Khách hàng để đảm bảo về mặt kỹ thuật, xác thực giao dịch, cơ chế bảo mật theo quy định của VPBank và/hoặc quy định pháp luật liên quan từng thời kỳ.
  - n) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng và quy định của VPBank và pháp luật có liên quan.
3. Cam kết của Khách hàng:
- a) Đại diện của Khách hàng ký kết Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và các văn bản liên quan đến sử dụng Hệ thống Veefin-SCF là người đại diện hợp pháp và có đủ thẩm quyền ký theo quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.
  - b) Các giao dịch theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và các văn bản liên quan đến sử dụng Hệ thống Veefin-SCF được ký với VPBank đã được phê duyệt đầy đủ, hợp lệ bởi Cấp có thẩm quyền theo quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.
  - c) Khách hàng cam kết/đồng ý nhận tin nhắn/thư điện tử của VPBank gửi tới các địa chỉ email/ số điện thoại đã được Khách hàng đăng ký trong Giấy đề nghị để nhận: (i) Thông báo các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của VPBank, đối tác của VPBank; (ii) Thông báo kích hoạt sử dụng hệ thống; (iii) Thông báo cập nhật hóa đơn, chứng từ trên Hệ thống Veefin-SCF; và (iv) các thông báo khác phục vụ cho việc thực hiện Hệ thống Veefin-SCF.

## **Điều 7. Bảo Mật Thông Tin**

1. Khách hàng cam kết:
- a) Không cung cấp thông tin của VPBank liên quan đến việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF theo Hợp đồng và những thông tin về Hệ thống Veefin-SCF cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trừ trường hợp cung cấp thông tin cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hay được sự đồng ý của VPBank.
  - b) Có trách nhiệm bảo mật các Yếu tố bảo mật của mình đồng thời phải thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép các Yếu tố bảo mật này, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
    - i. Không chia sẻ các thiết bị lưu trữ thông tin của Yếu tố bảo mật;
    - ii. Thiết lập mật khẩu và thay đổi mật khẩu truy cập theo định kỳ tối thiểu một tháng một lần hoặc khi bị lộ, nghi bị lộ;
    - iii. Không dùng máy tính công cộng để truy cập, thực hiện giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF. Khách hàng đồng ý rằng, trường hợp Khách hàng sử dụng bất kỳ ứng dụng phần mềm nào của bất kỳ bên thứ ba nào để đăng nhập, tiếp cận hoặc tham gia Hệ thống Veefin-SCF của VPBank, thông tin về Khách hàng, Tài khoản và giao dịch của Khách hàng có thể được biết, lưu giữ và sử dụng bởi Bên thứ ba đó. Trường hợp này Khách hàng hiểu rằng VPBank sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc lưu giữ, sử dụng thông tin của Bên thứ ba nêu trên đồng thời Khách hàng cam kết chịu toàn bộ rủi ro phát sinh từ việc Bên thứ ba biết và sử dụng các thông tin của Khách hàng.
    - iv. Không lưu lại Yếu tố bảo mật trên các trình duyệt web;
    - v. Bảo quản các Thiết bị điện tử được dùng để kết nối với Hệ thống Veefin-SCF để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Khi Khách hàng đã đăng nhập để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, Khách hàng không nên rời Thiết bị điện tử mà Khách hàng dùng để kết nối tới Hệ thống vào bất kỳ lúc nào hoặc để bất kỳ người nào khác sử dụng thiết bị đó cho đến khi Khách hàng đã đăng xuất khỏi Hệ thống. Khách hàng phải có trách

nhiệm bảo đảm rằng Khách hàng đã đăng xuất (thoát) khỏi Hệ thống sau khi thực hiện xong Hệ thống Veefin-SCF.

- vi. Thận trọng khi thực hiện Hệ thống Veefin-SCF tránh tình huống lừa đảo, giả mạo website;
  - vii. Cài đặt, sử dụng phần mềm diệt vi rút trên Thiết bị điện tử sử dụng để thực hiện giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF;
  - viii. Không sử dụng các Thiết bị di động đã bị phá khóa để tải và sử dụng phần mềm ứng dụng thực hiện Hệ thống Veefin-SCF.
2. VPBank cam kết bảo mật các thông tin liên quan đến Khách hàng và Tài khoản thanh toán, các giao dịch của Khách hàng theo thỏa thuận với Khách hàng tại Hợp đồng và các quy định có liên quan của pháp luật.
  3. Các bên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật khi vi phạm các quy định về bảo mật thông tin tại Điều này. Việc bảo mật thông tin sẽ được các bên thực hiện ngay cả khi Khách hàng chấm dứt sử dụng Hệ thống Veefin-SCF tại VPBank.

#### **Điều 8. Rủi Ro và Xử Lý Rủi Ro**

1. Hệ thống Veefin-SCF được cung cấp cho Khách hàng thông qua Internet và Khách hàng có thể truy cập Hệ thống qua các trình duyệt web/ phần mềm ứng dụng. VPBank không chịu trách nhiệm về việc máy tính hay Thiết bị điện tử truy cập Hệ thống Veefin-SCF hay Hệ thống của Khách hàng bị hư hỏng, mất dữ liệu, chương trình máy tính bị xóa, ngắt quãng, hủy bỏ, cũng như bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ đối với việc sử dụng các Thiết bị điện tử, chương trình máy tính này và không chịu trách nhiệm về các sự cố kỹ thuật gây ra do lỗi vô ý, cố ý của Khách hàng.
2. VPBank được miễn trừ mọi trách nhiệm theo Hợp đồng hoặc theo các quy định pháp luật liên quan đối với việc chậm trễ, các thiệt hại, tổn thất, mất mát phát sinh gây ra bởi Khách hàng, hay bởi sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của VPBank. Sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của VPBank có thể là các sự cố cản trở VPBank thực hiện các nghĩa vụ hợp lý của mình bao gồm nhưng không giới hạn các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, bãi công, đình công, chiến tranh, nguyên nhân do bên thứ ba gây nên, những sự cố về điện, về truyền thông, về hệ thống thanh toán liên ngân hàng hay hệ thống của bên thứ ba có liên quan đến việc VPBank xử lý các Lệnh giao dịch của Khách hàng, sự cố về hệ thống thông tin, Hệ thống Veefin-SCF bị tin tặc tấn công, các Lệnh giao dịch bị lỗi hay nguyên nhân gây ra bởi luật pháp, quyết định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. VPBank được miễn trách nhiệm pháp lý và mọi thiệt hại xảy ra do số lượng Lệnh giao dịch mà VPBank nhận được vượt quá năng lực xử lý của VPBank tại thời điểm phải xử lý theo quy định trong Hợp đồng hoặc quy định của VPBank và pháp luật có liên quan dẫn đến VPBank không thể hay chậm thực hiện các Lệnh giao dịch này.

#### **Điều 9. Thông Tin Khách Hàng, Thu Thập Và Sử Dụng Thông Tin Khách Hàng**

1. Khách hàng phải cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin của Khách hàng, thông tin cá nhân, giấy tờ tùy thân của Người truy cập và các thông tin khác cần thiết mà Ngân hàng yêu cầu một cách hợp lý để Ngân hàng có thể cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và thực thi các Lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và tuân thủ các quy định của Pháp luật có liên quan. Nếu Khách hàng không cung cấp thông tin mà Ngân hàng yêu cầu thì Ngân hàng có thể sẽ không cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc thực thi Lệnh giao dịch cho Khách hàng. Khách hàng phải bảo đảm rằng thông tin mà Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng liên quan tới Hệ thống Veefin-SCF là chính xác, đầy đủ và cập nhật.



2. Thu thập thông tin Khách hàng: Ngân hàng và các thành viên khác thuộc Ngân hàng có quyền thu thập thông tin Khách hàng, Người truy cập của Khách hàng (bao gồm thông tin có liên quan về Khách hàng, giao dịch của Khách hàng, việc Khách hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng và quan hệ giữa Khách hàng và Ngân hàng ...). Thông tin Khách hàng, Người truy cập có thể được thu thập thông qua các dữ liệu Khách hàng cung cấp, thông qua các yêu cầu của Ngân hàng với Khách hàng (hoặc người đại diện của Khách hàng) hoặc có thể được thu thập bởi Ngân hàng từ các nguồn cung cấp thông tin (bao gồm cả thông tin được phổ biến rộng rãi), được khởi tạo hoặc tổng hợp cùng với các thông tin khác mà Ngân hàng có được.
3. Mục đích, phạm vi sử dụng thông tin Khách hàng: Khách hàng công nhận và đồng ý rằng Ngân hàng và các thành viên khác thuộc Ngân hàng có thể sử dụng, lưu trữ, chia sẻ và chuyển giao (dù ở trong hoặc ngoài Việt Nam) và/hoặc trao đổi các chi tiết về thông tin của Khách hàng, thông tin về Lệnh giao dịch của Khách hàng trong các trường hợp sau:
  - a) Cung cấp cho các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ đánh giá tín nhiệm, thông tin tín dụng, kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
  - b) Để phục vụ các yêu cầu trong hoạt động nội bộ của Ngân hàng hoặc các đơn vị thành viên của Ngân hàng (bao gồm việc phục vụ cho các mục đích quản lý tín dụng và rủi ro, quy hoạch và phát triển hệ thống, hoặc sản phẩm, bảo hiểm, kiểm toán và điều hành);
  - c) Ngân hàng phải tiết lộ thông tin theo quy định của pháp luật, các điều ước, cam kết quốc tế mà Ngân hàng phải tuân thủ;
  - d) Chia sẻ cho bất kỳ thành viên nào thuộc VPBank; Bất kỳ nhà thầu, đại lý, bên cung cấp dịch vụ, hoặc các bên liên kết của VPBank (bao gồm cả các nhân viên, giám đốc và viên chức của họ);
  - e) Cung cấp cho bất kỳ người nào hành động nhân danh Khách hàng (bên nhận thanh toán, bên thụ hưởng, người được chỉ định liên quan tới Tài khoản thanh toán, các ngân hàng trung gian, ngân hàng xác nhận và ngân hàng đại lý ...);
  - f) Cung cấp cho các Bên bán hàng/ Bên mua hàng của Khách hàng;
  - g) Cung cấp cho các bên liên quan trong các trường hợp có liên quan đến bất kỳ giao dịch chuyển giao, định đoạt, sáp nhập hoặc mua bán nào đối với hoạt động của VPBank;
  - h) Ngân hàng có trách nhiệm với cộng đồng phải tiết lộ thông tin;
  - i) Ngân hàng phải tiết lộ thông tin vì mục đích kinh doanh hợp pháp của Ngân hàng hoặc để thực thi hoặc bảo vệ các quyền hợp pháp của Ngân hàng và các thành viên của Ngân hàng và trong những trường hợp mà Ngân hàng cho là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn việc trao đổi thông tin với bất kỳ thành viên nào thuộc Ngân hàng, các nhà cung cấp dịch vụ cho Ngân hàng ... vì các mục đích liên quan tới Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc để phát triển, nâng cao và tăng cường việc cung cấp các dịch vụ của Ngân hàng tới các Khách hàng nói chung;
  - j) Việc tiết lộ thông tin được thực hiện có chấp thuận của Khách hàng; hoặc
  - k) Việc tiết lộ thông tin được Khách hàng chấp thuận khi Khách hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ khác của Ngân hàng.
4. Ngoại trừ các trường hợp Ngân hàng được phép cung cấp, tiết lộ thông tin Khách hàng theo thỏa thuận với Khách hàng, quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Khoản này, Ngân hàng cam kết không bán, tiết lộ, rò rỉ thông tin Khách hàng đồng thời sẽ quản trị, bảo mật thông tin khách hàng theo đúng quy định của pháp luật. Không phụ thuộc vào quy định tại Khoản này, Khách hàng đồng ý rằng Ngân hàng không phải chịu trách nhiệm trong

trường hợp thông tin Khách hàng bị bán, tiết lộ, rò rỉ do sự kiện bất khả kháng vượt quá khả năng kiểm soát của Ngân hàng.

#### **Điều 10. Thời Hạn Hiệu Lực Và Chấm Dứt Hợp Đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày Đại diện VPBank ký, đóng dấu vào **Phần C – Phần dành cho Ngân hàng** của Hợp đồng cho đến khi bị chấm dứt theo các trường hợp quy định tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này.
2. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng:
  - a) Theo đề nghị của Khách hàng và được VPBank chấp thuận;
  - b) VPBank có quyền chấm dứt Hợp đồng khi xảy ra một trong các sự kiện sau:
    - (i) Theo đánh giá của VPBank, Khách hàng vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm bất cứ cam kết, thỏa thuận nào tại Hợp đồng và quy định sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank và/hoặc Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và pháp luật có liên quan;
    - (ii) Khách hàng có hành vi gian lận, giả mạo liên quan đến việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF;
    - (iii) VPBank có quyết định chấm dứt triển khai cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
    - (iv) Xảy ra một trong các trường hợp mà VPBank phải chấm dứt Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận hợp tác được ký giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
    - (v) Thỏa thuận hợp tác giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF bị tạm dừng hoặc chấm dứt;
    - (vi) Các trường hợp khác theo yêu cầu của Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF hoặc VPBank thấy cần thiết phải chấm dứt.
  - c) Các trường hợp khác theo thỏa thuận của các Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định pháp luật có liên quan.
3. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng về việc VPBank chấm dứt cung cấp Hệ thống Veefin-SCF trước 05 (năm) ngày theo các phương thức liên hệ nêu tại Điều 11 Hợp đồng.
4. Trong mọi trường hợp ngừng/ tạm ngừng cung cấp Hệ thống Veefin-SCF hoặc chấm dứt Hợp đồng, Khách hàng phải hoàn tất các nghĩa vụ với VPBank bao gồm nhưng không giới hạn việc hoàn tất thanh toán mọi loại phí, mọi khoản nợ (nếu có) phát sinh theo Hợp đồng với VPBank.

#### **Điều 11. Trao Đổi Thông Tin, Cung Cấp Thông Tin Và Các Điều Khoản Sửa Đổi Bổ Sung**

1. Khách hàng đồng ý nhận các thông báo/ thông tin về sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại từ VPBank và các đối tác của VPBank theo các phương thức như quy định tại Điều này.
2. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng/Người truy cập các vấn đề liên quan tới việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF cũng như các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại của Ngân hàng bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về Hợp đồng, chính sách của VPBank đối với Hệ thống Veefin-SCF bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ bao gồm phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của Khách hàng, gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của Khách hàng/Người truy cập, gửi email tới Khách hàng/Người truy cập, thông báo trên website chính thức của VPBank (website: [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn)). Đối với các nội dung VPBank thông báo cho Khách hàng/Người truy cập bằng văn bản theo quy định của Hợp đồng, các văn bản liên quan hoặc quy định của

pháp luật, Các Bên đồng ý rằng, văn bản có thể được VPBank lập và gửi bằng bản giấy hoặc bằng các thông điệp dữ liệu qua tin nhắn SMS, email ... cho Khách hàng/Người truy cập theo quy định tại Điều này.

3. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của Khách hàng/Người truy cập nêu tại Khoản 2 nêu trên là địa chỉ, số điện thoại và email mà Khách hàng/ Người truy cập đã đăng ký với VPBank theo Giấy đề nghị. Khách hàng/ Người truy cập được coi là đã nhận được thông báo của VPBank khi VPBank đã thông báo bằng các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của Khách hàng/ Người truy cập, đã thông báo/niêm yết trên website của Ngân hàng. Trường hợp Khách hàng/ Người truy cập có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ thì phải thông báo cho VPBank bằng văn bản; nếu không thông báo thì VPBank có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như Khách hàng/Người truy cập đã nhận được thông báo khi VPBank thông báo tới địa chỉ, số điện thoại và email này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Khách hàng/Người truy cập.
4. Trừ trường hợp Hợp đồng có quy định khác, Khách hàng/ Người truy cập được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của Ngân hàng nếu Khách hàng/ Người truy cập tiếp tục sử dụng Hệ thống Veefin-SCF tại VPBank sau thời điểm VPBank thông báo.
5. Mọi thông báo, yêu cầu của Khách hàng/ Người truy cập phải được gửi tới VPBank theo một trong các phương thức sau đây: Bằng văn bản, qua số điện thoại (+8424) 39 288 880/ 1900 545 415/số điện thoại khác do Ngân hàng thông báo từng thời kỳ hoặc điểm giao dịch gần nhất của VPBank. Tùy từng giao dịch mà Khách hàng/ Người truy cập yêu cầu, sau khi nhận được thông báo của Khách hàng/ Người truy cập qua các phương thức trên, VPBank có thể yêu cầu Khách hàng/ Người truy cập hoàn thiện các thủ tục liên quan trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

## **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Hợp đồng được điều chỉnh và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam.
2. Các Bên cùng cam kết thực hiện nghiêm túc Hợp đồng. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng sẽ được Các Bên bàn bạc, xử lý trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp Các Bên không tự thỏa thuận được hoặc không muốn thỏa thuận với nhau, một trong Các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Các Bên thống nhất rằng địa chỉ của Các Bên như nêu tại Hợp đồng là địa chỉ được sử dụng để Tòa án xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Trường hợp Khách hàng thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho VPBank bằng văn bản, thì được hiểu là Khách hàng cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ và VPBank có quyền yêu cầu Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Khách hàng chấp nhận việc Tòa án xét xử vắng mặt Khách hàng, kể cả trường hợp không lấy được lời khai của Khách hàng.
3. Nếu có nội dung nào tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này khác với nội dung phê duyệt tại Phần C – Phần dành cho Ngân hàng thì áp dụng theo nội dung tại Phần C – Phần dành cho Ngân hàng.
4. Trong trường hợp Hợp đồng hay màn hình Hệ thống Veefin-SCF được lập hay thể hiện bằng nhiều thứ tiếng thì bản tiếng Việt là bản có giá trị pháp lý áp dụng, bản dịch dưới các loại tiếng khác chỉ có giá trị tham khảo.
5. Khách hàng xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các điều khoản và điều kiện của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, các quy định khác của VPBank liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam có liên quan.

6. Trường hợp có điều khoản nào đó của Hợp đồng bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với các Bên. Các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp với quy định của pháp luật.

## C- PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG

### 1. Thông tin của VPBank:

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh/Phòng Giao dịch .....
- Mã số doanh nghiệp: .....do Sở KH&ĐT ..... cấp lần đầu ngày ...../...../....., đăng ký bổ sung lần ..... vào ngày ...../...../..... (ghi lần đăng ký bổ sung mới nhất, nếu chưa đăng ký bổ sung lần nào thì bỏ nội dung này)
- Địa chỉ trụ sở: .....
- Điện thoại: ..... - Fax: .....
- Đại diện theo ủy quyền: Ông/bà..... - Chức vụ: .....

### 2. Chấp thuận cung cấp Hệ thống Veefin-SCF của VPBank

Trên cơ sở các nội dung do Khách hàng (Công ty....., mã khách hàng:.....) đề nghị tại **Phần A** của Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF số: ..... và các hồ sơ, tài liệu mà Khách hàng cung cấp, VPBank đồng ý cung cấp *Hệ thống Veefin-SCF và Dịch vụ thanh toán tự động qua tài khoản thanh toán của VPBank thông qua Hệ thống Veefin-SCF<sup>3</sup>* cho Khách hàng **kể từ ngày .....** với những nội dung cụ thể như nêu tại Phần A - Đề nghị cung cấp Hệ thống Veefin-SCF của Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này.

....., Ngày ....., tháng ....., năm .....

**Chuyên viên Dịch vụ Khách hàng**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đại diện VPBank**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

<sup>3</sup> Thực hiện theo Hướng dẫn sử dụng mẫu biểu

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MẪU BIỂU MB01.QĐ-NVTD/81

1. **Trường hợp áp dụng:** Mẫu biểu này được sử dụng cho trường hợp Khách hàng là Anchor trong Chương trình tài trợ chuỗi có nhu cầu sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, bao gồm:

- Anchor là Bên mua hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Nhà Cung ứng: Sử dụng Hệ thống Veefin-SCF để ghi nhận, xác nhận thông tin hóa đơn, đơn hàng và/hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán tự động để thanh toán cho Bên bán hàng là bên được VPBank chấp thuận bao thanh toán khoản phải thu;

- Anchor là Bên bán hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Đại lý/Nhà Phân phối: Sử dụng Hệ thống Veefin-SCF để ghi nhận, xác nhận thông tin hóa đơn, đơn hàng.

2. **Nội dung mẫu biểu:**

### **Đối với Mục 2 Phần C –Phần dành cho Ngân hàng:**

Trường hợp Khách hàng không đăng ký sử dụng *Dịch vụ thanh toán tự động qua tài khoản thanh toán của VPBank thông qua Hệ thống Veefin-SCF* (“*Dịch vụ thanh toán tự động*) tại Giấy đề nghị thì Mục 2 Phần C – Phần dành cho Ngân hàng được sửa đổi thành như sau:

#### **“2. Chấp thuận cung cấp Hệ thống Veefin-SCF của VPBank**

*Trên cơ sở các nội dung do Khách hàng (Công ty....., mã khách hàng:.....) đề nghị tại Phần A của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF số: ..... và các hồ sơ, tài liệu mà Khách hàng cung cấp, VPBank đồng ý cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng kể từ ngày ..... với những nội dung cụ thể như nêu tại Phần A - Đề nghị cung cấp Hệ thống Veefin-SCF của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này.”*

3. **Lưu ý chung:**

- a) Đơn vị hướng dẫn Khách hàng đóng dấu giáp lai của Khách hàng vào tất cả các trang của giấy đề nghị trừ phần Dành cho Ngân hàng.
- b) Trước khi in Hợp đồng để ký kết với Khách hàng, phải kiểm tra lại thật kỹ nội dung của Hợp đồng, làm theo đúng chỉ dẫn tại các foot-note (nếu có) và phần Hướng dẫn, sau đó xóa phần ký hiệu mẫu biểu và phần hướng dẫn.
- c) Hạn chế sửa đổi nội dung mẫu biểu. Trường hợp phải thực hiện chỉnh sửa mẫu Hợp đồng, Đơn vị thực hiện theo quy định nội bộ của VPBank từng thời kỳ về sửa mẫu Hợp đồng. Lưu ý khi chỉnh sửa, cắt bỏ, thêm bớt điều khoản nào của Hợp đồng, thì phải kiểm tra xem điều khoản đó có dẫn chiếu tới hoặc được dẫn chiếu tới/bởi điều khoản nào khác của Hợp đồng không để chỉnh sửa cho phù hợp.